

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 1646/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, về việc “Xin ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: bà Mai T K Y, sinh năm 1987;

Thường trú: 38/3D tổ 7, ấp M, xã C, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: ông Nguyễn K T, sinh năm 1983;

Thường trú: thôn Mỹ Á, xã Ninh Thủy, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: nhà không số, tổ 8, khu phố 1A, phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: bà Mai T K Y, sinh năm 1987;

Thường trú: 38/3D tổ 7, ấp M, xã C, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: ông Nguyễn K T, sinh năm 1983;

Thường trú: thôn Mỹ Á, xã Ninh Thủy, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Tạm trú: nhà không số, tổ 8, khu phố 1A, phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Mai T K Y và ông Nguyễn K T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 03 con chung tên Nguyễn Thị Lan Anh sinh ngày 06/5/2011, Nguyễn Quý Ty sinh ngày 13/4/2013, Nguyễn Thiên Ân sinh ngày 10/5/2018. Ông Nguyễn K T đồng ý giao 03 con cho bà Mai T K Y chăm sóc nuôi dưỡng, mỗi tháng ông cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đ (Một triệu đồng) cho 03 con. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 6 năm 2020.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bà Mai T K Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn K T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn K T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại các Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3. Về tài sản chung: tự thỏa thuận.

2.4. Nghĩa vụ chung về tài sản: tự thỏa thuận.

2.5. Về án phí HNGĐ: án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Mai T K Y tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Mai T K Y đã nộp khi khởi kiện theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2019/0108005 ngày 16/12/2019** của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. bà Mai T K Y đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 19 Luật thi hành án.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 10 quyển 01/2010 Ủy ban nhân dân xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/01/2010 cho ông Nguyễn K T và bà Mai T K Y không còn giá trị sử dụng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THẨM PHÁN**

Đào Tiến Trung